**THỰC TRẠNG SẢN XUẤT VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG LÚA CHẤT LƯỢNG CAO TẠI TỈNH HẬU GIANG**

*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hậu Giang*

Trong thời gian qua ngành Nông nghiệp Hậu Giang bên cạnh những thuận lợi cơ bản cũng gặp rất nhiều khó khăn, thách thức trong quá trình sản xuất cũng như tiêu thụ nông sản lúa gạo. Bên cạnh đó, ngành còn chịu tác động xấu của biến đổi khí hậu, rõ nhất là có những cơn mưa trái mùa, hạn hán, xâm nhập mặn và sâu bệnh ngày càng diễn biến bất thường; các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm không ổn định, giá cả bấp bênh.

Xuất phát từ những khó khăn thách thức nêu trên. Hậu Giang đã xây dựng các mô hình canh tác bền vững, đạt hiệu quả cao, đã nâng cao chất lượng và giá trị nông sản lúa gạo bằng các mô hình như: Xây dựng cánh đồng lớn- hợp tác công tư, mô hình VietGAP, các chương trình, dự án sản xuất như: Mô hình IPM trên cây lúa, sản xuất lúa hữu cơ, các nghiên cứu đồng ruộng. Tạo điều kiện tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị lúa gạo, hình thành tổ chức kinh tế hợp tác đại diện cho nhiều nông dân thực hiện hợp đồng kinh tế có tính pháp lý và bền vững; Bên cạnh các mô hình canh tác bền vững, tỉnh còn đầu tư xây dựng các cơ sở hạ tầng công nghệ phục vụ bảo quản và chế biến nông sản sau thu hoạch.

Ngoài ra, còn thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ cho người dân trồng lúa mang tính tập trung hơn để giảm bớt các khâu trung gian, nâng cao chất lượng và giá trị lúa gạo, cải thiện thu nhập và đời sống cho người nông dân trồng lúa, góp phần đẩy mạnh công cuộc hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong thời gian tới.

**I. THỰC TRẠNG SẢN XUẤT LÚA TẠI HẬU GIANG**

**1. Tình hình sản xuất lúa:**

 Hậu Giang là một tỉnh có diện tích đất sản xuất nông nghiệp là chủ yếu. Hằng năm, có khoảng 207.000 ha diện tích đất sản xuất lúa, năng suất trung bình khoảng 6,2 tấn/ha, sản lượng đạt 1,2 triệu tấn. Việc sản xuất lúa được thực hiện 3 vụ trên năm. Năm 2017, sản xuất lúa vụ Đông Xuân đạt 77.863ha, vụ Hè Thu đạt 77.732 ha và vụ Thu Đông đạt 51.545 ha. Ước đạt sản lượng là 1.295.254 tấn/năm.

 Các giống lúa được người dân đưa vào sản xuất như: OM 5451, OM4900, Jasmine 85, IR 50404... Trong đó:

 + Nhóm lúa thơm chiếm 7,5%.

 + Nhóm giống chất lượng cao chiếm 70%.

 + Nhóm giống chất lượng trung bình chiếm 19,5%

 + Nhóm khác chiếm 3%.

**2. Xây dựng cánh đồng lớn:**

Mô hình cánh đồng mẫu lớn đã được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện từ năm 2012 tại huyện Vị Thủy và Châu Thành A. Sau đó, triển khai thực hiện tại các huyện trồng lúa tập trung như Vị Thủy, Long Mỹ, Châu Thành A, Phụng Hiệp và Tx.Ngã Bảy. Tính đến nay có khoảng 3.335 ha với 3.276 hộ tham gia vào mô hình cánh đồng lớn, tổng sản lượng trung bình mỗi vụ là 22.000 - 25.000 tấn.

 Hàng vụ, những hộ dân trong cánh đồng lớn được các doanh nghiệp ký hợp đồng bao tiêu và thu mua với số lượng 6.959 tấn, chiếm30 % sản lượng lúa của cánh đồng lớn, với giá lúa từ 5.200 đến 6.300 đồng/kg cao hơn so với bên ngoài từ 200 - 500 đồng/kg. Sản lượng còn lại được các hợp tác xã thu mua với giá cao hơn thị trường từ 100-200 đồng/kg.

**3. Các hình thức kêu gọi doanh nghiệp:**

- Tăng cường củng cố, phát triển kinh tế hợp tác; củng cố Ban Quản lý các tổ hợp tác, hợp tác xã đủ mạnh để đại diện các xã viên ký kết và thực hiện hợp đồng với các doanh nghiệp; hỗ trợ xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh trong hợp tác xã.

- Xúc tiến thương mại, xây dựng kế hoạch liên kết, kêu gọi để các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh phối hợp xây dựng vùng nguyên liệu theo phương thức sản xuất theo hợp đồng; từng bước triển khai xây dựng vùng nguyên liệu của công ty; thực hiện phương thức hợp đồng cung ứng vật tư nông nghiệp với giá cả ổn định và hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.

- Phối hợp với các địa phương tổ chức triển khai tuyên truyền các nội dung trong Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT đến người dân và các doanh nghiệp bao tiêu.

- Hàng năm vào đầu vụ sản xuất tổ chức mời các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh như**:** TNHH MTV XD-TM-DV Khang Hưng, Công ty XNK Lương thực thực phẩm Miền Tây, Cty TNHH MTV Lương thực Vĩnh Lộc, Doanh nghiệp tư nhân Công Bình, Công ty TNHH lương thực Vạn Trường Phát, Tập đoàn Lộc Trời, Công Ty Thiên Ân; Công ty nông sản miền Tây để thực hiện các hợp đồng bao tiêu.

**4. Một số biện pháp kỹ thuật nâng cao chất lượng lúa gạo tại Hậu Giang:**

 **-** Xây dựng kế hoạch sản xuất, bố trí mùa vụ hợp lý trong năm. Từng vụ, có lịch xuống giống cụ thể đúng thời vụ, tập trung, đồng loạt, né rầy.

 - Khuyến khích nông dân sử dụng lúa giống từ cấp xác nhận trở lên để nhằm đảm bảo chất lượng hạt giống. Kết quả đến nay, toàn tỉnh có trên 2% diện tích sử dụng lúa giống cấp nguyên chủng và trên 75% diện tích sử dụng lúa giống cấp xác nhận.

 - Áp dụng các kỹ thuật tiên tiến trong canh tác lúa như biện pháp “3 giảm 3 tăng”, “1 phải 5 giảm”, quản lý nước “ngập khô xen kẽ”, ứng dụng các nguyên tắc IPM để quản lý dịch hại tổng hợp bằng nhiều biện pháp nhằm hạn chế việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

 - Triển khai các nội dung tập huấn cho nông dân về sử dụng thuốc BVTV an toàn và hiệu quả theo phương pháp 4 đúng. Khuyến cáo nông dân không nên phun thuốc trừ sâu sớm trong 40 ngày đầu sau sạ và áp dụng các biện pháp sinh học: như nấm xanh, trồng hoa trên bờ ruộng nhằm để bảo tồn thiên địch, cân bằng hệ sinh thái, hạn chế tối đa việc dư lượng thuốc BVTV trong sản phẩm.

 -Thực hiện chương trình “cùng nông dân bảo vệ môi trường” . Hàng năm, chương trình thu gom từ 200-500 kg vỏ chai và bao bì thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng, góp phần tạo nhận thức về nguy hại của bao bì thuốc BVTV đã qua sử dụng vứt bừa bải trên đồng ruộng đồng thời hạn chế việc ô nhiễm môi trường trong sản xuất nông nghiệp

 - Thực hiện các mô hình canh tác lúa hữu cơ nhằm tăng giá trị lúa gạo tại Hậu Giang. Vụ Đông Xuân 2016-2017, địa phương đã phối hợp với công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao và Công ty TNHH sản xuất thương mại Gạo Miền Tây thực hiện mô hình canh tác lúa hữu cơ với diện tích 40ha/20 hộ tại ấp 7B2, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy. Kết quả bước đầu đã giúp người dân tiếp cận với quy trình canh tác lúa hữu cơ, tiết giảm chi phí sử dụng phân bón và thuốc hóa học, từ đó tăng lợi nhuận và sức khỏe con người.

 - Tăng cường cơ giới hóa trong sản xuất lúa. Tính đến nay, toàn tỉnh đã thực hiện sử dụng máy gặt đập liên hợp 100%.

 - Đẩy mạnh thực hiện dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT) giai đoạn 2015-2020. Tính đến nay, tỉnh Hậu Giang đã thực hiện đào tạo được 5.000 hộ tại 10 xã về biện pháp canh tác lúa tiên tiến áp dụng 3 giảm 3 tăng.

 - Xây dựng hoàn thiện các hệ thống thủy lợi khép kín gồm: Các tuyến đê bao ngăn mặn, hệ thống cống đập, bờ kè, các hồ kênh mương dự trữ nước ngọt để đảm bảo việc xuống giống giữa các vụ trong năm.

**II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN LÚA GẠO BỀN VỮNG TRONG THỜI GIAN TỚI**

**1. Rà soát, quy hoạch vùng sản xuất lúa chất lượng cao:**

Trên cơ sở quy hoạch sản xuất nông nghiệp toàn tỉnh đã được phê duyệt, hàng năm, ngành nông nghiệp phối hợp với địa phương ra soát, quy hoạch lại vùng sản xuất lúa chất lượng cao theo hướng chuyên canh hiện đại và đáp ứng yêu cầu xây dựng thương hiệu gạo như: vùng sản xuất lúa Jasmine 85,....

 Xây dựng bố trí mùa vụ hợp lý cho từng vùng, đẩy mạnh mô hình chuyển đổi cho phù hợp đối với vùng bị ảnh hưởng do hạn hán và xâm nhập mặn. Sử dụng đất lúa một cách linh hoạt, giảm diện tích gieo trồng ở những nơi sản xuất lúa không có lợi thế.

**2. Đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả khoa học công nghệ và công nghệ cao vào trong sản xuất lúa:**

 Thực hiện việc ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ vào trong sản xuất lá trên địa bàn tỉnh như:

 - Đẩy mạnh việc thực hiện chọn tạo, phục tráng và phát triển các giống lúa có năng suất cao, phẩm chất tốt, thích nghi với từng vùng sinh thái của tỉnh.

 - Từng bước nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao để chọn tạo các loại giống mới, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, có tiềm năng xuất khẩu.

 - Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển, ứng dụng kết quả nghiên cứu về các mô hình sử dụng phụ phẩm từ cây lúa, tạo ra các sản phẩm có giá trị.

**3. Tổ chức lại sản xuất theo hướng hình thành chuỗi liên kết-tiêu thụ:**

 - Đẩy mạnh việc thực hiện quyết định 62/2013/QĐ-TTg về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn và quyết định 68/2013/QĐ-TTg về ưu đãi tín dụng cho người dân mua máy móc phục vụ sản xuất.

 **-** Đẩy mạnh thực hiện dự án VnSAT tại tỉnh Hậu Giang để tổ chức lại sản xuất.Định hướng hình thành các vùng liên kết sản xuất từ 500ha khép kín, hỗ trợ xây dựng các hợp tác xã và đầu tư kho chứa, lò sấy, cơ sở hạ tầng,...nhằm góp phần giảm thất thoát sau thu hoạch.

- Tập huấn hỗ trợ cho nông dân trong vùng liên kết hiểu biết luật pháp về hợp đồng kinh tế để thực hiện tốt hơn khi đã ký kết, tạo đầu ra ổn định.

**3. Đẩy mạnh các thị trường tiêu thụ:**

- Quan tâm việc hỗ trợ doanh nghiệp lúa gạo, hợp tác xã, tổ hợp tác và nông dân thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ đầu vào gắn với sản xuất, tiêu thụ và chế biến nông sản.

- Tăng cường xúc tiến thương mại, kêu gọi các công ty, doanh nghiệp đăng ký, xây dựng vùng nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Hậu Giang./.